

Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

Yên Bình, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2021/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1985;

Đều trú tại Thôn 1, Ng S, xã X L, huyện Y B, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn C thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hoàng Y N, sinh ngày 22-10-2014 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc

khi có sự thay đổi. Anh Hoàng Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Chị Hoàng Thị L nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị Hoàng Thị L đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0007022 ngày 18- 02- 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị Hoàng Thị L được trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Đường sự;
- VKSND huyện Y B
- THADS huyện Y B
- UBND xã X L
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN**  
(ĐÃ KÝ)

**Đỗ Thị Thanh**